ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 644 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế số: 358/QĐ-BYT ngày 29/01/2019; 433/QĐ-BYT ngày 31/01/2019 và 745/QĐ-BYT ngày 28/02/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 556/TTr-SYT ngày 09/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi.

1. Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng nội dung cụ thể từng thủ tục hành chính được công bố để: Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở và niêm yết công khai tại cơ quan; thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định

pháp luật và gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi để thiết lập lên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh đăng nhập các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và kiểm soát việc giải quyết thủ tục hành chính nêu trên theo quy định pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế đã được công bố tại các Quyết định số: 2120/QĐ-UBND ngày 31/10/2016, 342/QĐ-UBND ngày 27/02/2018 và 860/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi không được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VNPT Quảng Ngãi;
- Vietcombank Quảng Ngãi;
- Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, KGVX, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC(latin103).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Phiên

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

(Công bố kèm theo Quyết định số 644 /QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	**Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh**					
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	Nộp hồ sơ theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện.	4.300.000 đồng	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
2	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			2.500.000 đồng	
3	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			2.500.000 đồng	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
II	**Lĩnh vực y tế dự phòng và môi trường**					
4	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Trong 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	Nộp hồ sơ theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện.	Không	- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
5	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định			Không	
III	**Lĩnh vực trang thiết bị y tế**					
6	Điều chỉnh nội dung hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng	Nộp hồ sơ theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực	Không	Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y
7	Điều chỉnh nội dung hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y	Trong 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ			Không	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	tế loại B, C, D	theo quy định	Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	tiếp; - Qua đường bưu điện.		tế.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I	**Lĩnh vực trang thiết bị y tế**				
1	T-QNG-268848-TT	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	Nộp hồ sơ theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ: https://dmec.moh.gov.vn/ hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn/	Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.
2	T-QNG-268849-TT	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng	Nộp hồ sơ theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện;	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	- Qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ: https://dmec.moh.gov.vn/ hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn/	
3	T-QNG-268174-TT	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	Nộp hồ sơ theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tại địa chỉ: https://dmec.moh.gov.vn/ hoặc https://motcua.quangngai.gov.vn/	
II	**Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh**				
5	BYT-QNG-	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả	Nộp hồ sơ theo một trong các	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
	286845	hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 54 đường Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện.	sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
6	BYT-QNG-286850	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập			
7	BYT-QNG-286851	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
8	BYT-QNG-286852	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
9	BYT-QNG-286855	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
10	BYT-QNG-286867	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
I	**Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh**		
1	BYT-QNG-286853	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế
2	BYT-QNG-286854	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
3	BYT-QNG-286856	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
4	BYT-QNG-286857	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
5	BYT-QNG-286858	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	
6	BYT-QNG-286859	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà	
7	BYT-QNG-286860	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	
8	BYT-QNG-286861	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	
9	BYT-QNG-286862	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
10	BYT-QNG-286864	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
11	BYT-QNG-286863	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	
12	BYT-QNG-286866	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	
13	BYT-QNG-38144	Cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền	